

Bản án số: 63/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 09-7-2024

V/v “Ly hôn, tranh chấp  
về nuôi con”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

*-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Nhật Lam.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Đào Chiến;
- Ông Phan Văn Hoàng.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh Tuyền, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Khổng Thị Thu, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 16/2024/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2024/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 2000; Địa chỉ: Ấp C, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt, có đơn xin xét xử mặt.

2. Bị đơn: Anh Trần Văn T1, sinh năm 1996; Địa chỉ cư trú: Ấp C, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt có đơn xin xét xử mặt.

**NHẬN THẤY:**

Theo đơn khởi kiện ngày 22 tháng 12 năm 2024 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn – chị Nguyễn Thị Phương T trình bày:

Chị và anh Trần Văn T1 tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn năm

2019 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã. Vợ chồng đã cố gắng kiềm chế, tìm mọi cách để hàn gắn nhưng không được, nay tình cảm không còn nên chị yêu cầu ly hôn với anh T1.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Đăng K, sinh ngày 22/10/2019, hiện đang sống cùng anh T1 nên chị đồng ý giao con cho anh T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Văn T1 tại biên bản lấy lời khai ngày 23/5/2024 trình bày: Anh và chị T đã ly thân hơn 01 năm, nên nay chị T yêu cầu ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Đăng K, sinh ngày 22/10/2019 hiện đang sống chung với anh, anh yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ việc đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về thụ lý vụ án; xác minh thu thập tài liệu, chứng cứ; việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về việc xét xử vụ án.

Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

+ Về nội dung: Căn cứ Điều 9, 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn Nhân và Gia đình năm 2014; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị HĐXX:

+ Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Phương T đối với anh Trần Văn T1.

+ Về con chung: Giao 01 con chung tên Trần Đăng K, sinh ngày 22/10/2019 cho anh T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, ghi nhận anh T1 không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Phương T được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra để giải quyết.

+ Về án phí: Chị **T** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

### **XÉT THẤY:**

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:*

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị **Nguyễn Thị Phương T** có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh **Trần Văn T1** có nơi cư trú tại **huyện C, tỉnh Tây Ninh** nên thẩm quyền giải quyết vụ án ly hôn thuộc Tòa án nhân dân huyện Châu Thành theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị **Nguyễn Thị Phương T** và anh **Trần Văn T1** có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị **T**, anh **T1** theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị **Nguyễn Thị Phương T** và anh **Trần Văn T1** tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C ngày 04/4/2019 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị **T** và anh **T1** không còn, hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được; không có khả năng đoàn tụ. Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị **Nguyễn Thị Phương T** đối với anh **Trần Văn T1**.

[3] Về con chung: Giao 01 con chung tên **Trần Đăng K**, sinh ngày 22/10/2019, cho anh **T1** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ghi nhận anh **T1** không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị **Nguyễn Thị Phương T** được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị **T** và anh **T1** trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị **T** phải chịu 300.000 đồng tiền án phí.

[6] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 9, 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn Nhân và Gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị **Nguyễn Thị Phương T** đối với anh **Trần Văn T1** về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Chị **Nguyễn Thị Phương T** và anh **Trần Văn T1** không còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

2. Về con chung: Giao 01 con chung tên **Trần Đăng K**, sinh ngày 22/10/2019 cho anh **T1** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên, tự lao động, sinh sống được. Ghi nhận anh **T1** không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị **Nguyễn Thị Phương T** được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị **Nguyễn Thị Phương T** phải chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0008750 ngày 09-01-2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Chị **T** đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHADS huyện Châu Thành;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Nhật Lam**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Nhật Lam

***Nơi nhận:***

- TAND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHADS huyện Châu Thành;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Nhật Lam**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ    THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Xuân Thủy Phan Văn H**

Trương Nhật Lam

***Nơi nhận:***

- TAND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSNDTP. Tây Ninh;
- CCTHADSTP. Tây Ninh;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Nhật Lam**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ    THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Nguyễn Thị Liễu Lưu Thị K1*

Trương Nhật Lam



***Nơi nhận:***

- TAND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSNDTP. Tây Ninh;
- CCTHADSTP. Tây Ninh;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Nhật Lam**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

***Nơi nhận:***

- TAND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSNDTP. Tây Ninh;
- CCTHADSTP. Tây Ninh;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Nhật Lam**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- UBND Phường Hiệp Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Phan T2**



